

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:37/2023/ HS-ST
Ngày 30-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Bảng

Ông Nguyễn Xuân Dũng.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Thanh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:* Bà Lại Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C; Tên gọi khác: không; Giới tính: nam. Sinh ngày 16 tháng 7 năm 1989 tại huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm P, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1966, con bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1967; vợ: Vương Thị H, sinh năm 1998 (đã ly hôn); con: có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 05/12/2022 đến ngày 14/12/2022. Bị cáo tại ngoại đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Xóm Phan Xá, xã Hợp Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1994, Cư trú tại: Số nhà 38, đường Nguyễn Trường T, khối 13, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 29/11/2022, Nguyễn Văn C đi bộ đến nhà anh Hoàng Văn T, sinh năm 1971, trú tại xóm P, xã H, huyện Y với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến nhà anh T, do cửa cổng

bị khóa nên Nguyễn Văn C trèo qua bờ rào, rồi dỡ ngói nhà bếp để chui vào trong nhà. Khi vào được phía trong nhà bếp, Nguyễn Văn C quan sát xung quanh thì nhìn thấy 01 (một) chiếc kìm và 01 (một) chiếc búa đinh. Nguyễn Văn C đã dùng búa và kìm để phá ổ khóa từ nhà bếp lên nhà trên. Khi lên nhà trên, Nguyễn Văn C thấy 01(một) xe mô tô biển kiểm soát 37P1-565.40 đang dựng ở phòng khách, chìa khóa xe đang cắm ở ổ khóa. Nguyễn Văn C dùng tay mở chốt ngang cửa chính rồi đẩy hai cánh cửa mở ra. Công đi lại chiếc xe, rồi dắt xe đi ra cổng. Nguyễn Văn C dùng chìa khóa mở cốp xe ra, thấy trong cốp xe không có giấy tờ xe nên C tiếp tục đi vào nhà rồi đến chiếc tủ đứng màu vàng, được làm bằng gỗ để trong phòng ngủ để lục tìm giấy tờ. Sau khi lấy được giấy tờ xe, Nguyễn Văn C đi ra cổng rồi dùng búa và kìm để phá khóa cửa cổng rồi điều khiển chiếc xe vừa trộm cắp được đi về nhà. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn C điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37P1-565.40 đi vào Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An rồi bán chiếc xe trên cho anh Hoàng Văn Danh, sinh năm 1994 là chủ cửa hàng sửa chữa xe máy Thành Danh ở số nhà 38, đường Nguyễn Trường Tộ, khối 13, phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh với giá 3.000.000 đ (ba triệu đồng) (Lúc bán xe Công nói với anh Danh là xe của mẹ nên anh Danh không biết là xe do Công trộm cắp mà có). Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 30/11/2022, do bị phát hiện về hành vi trộm cắp tài sản của mình nên Nguyễn Văn C đã đi đến cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Hoàng Văn Danh để chuộc lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37P1-565.40 rồi đưa về trả lại cho anh Hoàng Văn T. Đến ngày 05/12/2022, Nguyễn Văn C đã đến Công an xã H, huyện Yên Thành đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản.

Tại Kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG ngày 08/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thành kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha màu trắng, đen, bạc, số khung RLHJA3906HY758461, số máy JA39E0738622, biển kiểm soát 37P1-565.40 đã qua sử dụng, sản xuất năm 2018, hiện đang sử dụng bình thường, giá trị tài sản tại thời điểm ngày 29/11/2022 là 13.000.000 đ (Mười ba triệu đồng).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, Nguyễn Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng và xử lý vật chứng vụ án:

+ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha màu trắng, đen, bạc, số khung RLHJA3906HY758461, số máy JA39E0738622, biển kiểm soát 37P1-565.40 đã qua sử dụng đã được trả lại cho chủ sở hữu là anh Hoàng Văn T theo quy định của pháp luật.

+ 01 (một) chiếc kìm dài 15 cm, bằng sắt, cán bọc nhựa màu đỏ và 01 (một) chiếc búa đinh, kích thước dài 33 cm đầu búa bằng sắt, một phần đầu hình vuông, kích thước (6 x 2,5 x 2,5 cm), một phần đầu búa hình dẹt chữ V, kích thước (4,5 x 2,5 cm), cán búa hình trụ tròn dài 30,5 cm, đường kính 2,1 cm. Các vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Cơ quan thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Hoàng Văn T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại về dân sự.

Bản cáo trạng số 28/ CT-VKS-YT ngày 22 tháng 2 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố. **Người bị hại vắng mặt** tại phiên tòa nhưng không có ý kiến gì về kết luận định giá tài sản, không yêu cầu định giá lại, đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i,s khoản 1,2 điều 51, khoản 1,2 điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 12 đến 15 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: 01(một)chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha màu trắng, đen, bạc, biển kiểm soát 37P1-565.40 đã trả lại cho chủ sở hữu theo qui định. Đối với 01 (một) chiếc kim dài 15 cm, bằng sắt, cán bọc nhựa màu đỏ và 01 (một) chiếc búa đinh, kích thước dài 33 cm đầu búa bằng sắt, một phần đầu hình vuông, kích thước (6 x 2,5 x 2,5 cm), một phần đầu búa hình dẹt chữ V, kích thước (4,5 x 2,5 cm), cán búa hình trụ tròn dài 30,5 cm, đường kính 2,1 cm là tài sản hợp pháp của người bị hại nên cần trả lại cho người bị hại. Trách nhiệm dân sự: Bị hại,người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm. Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại lời nói sau cùng bị cáo biết sai, đã nhận thức và ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo, **bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án** và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là khách quan và hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị hại nhưng họ vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Xét bị hại đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo qui định tại điều 292 và điều 287 của bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Nội dung nhận định của Hội đồng xét xử về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án.*

[2.1] *Về hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo:* Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Nguyễn Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG ngày 08/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản của UBND huyện Yên Thành và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 29/11/2022, tại khu vực xóm Phan xá, xã Hợp Thành, huyện Yên Thành, Nguyễn Văn C đã có hành vi trộm cắp của anh Hoàng Văn T, sinh năm 1971 trú tại xóm P, xã H, huyện Yên Thành 01 (một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 37P1-565.40, trị giá 13.000.000 đ (Mười ba triệu đồng). Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác có trị giá 13.000.000 đồng.

Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự với mức hình phạt từ cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội. Vì vậy, cần phải nghiêm khắc với bị cáo, phải xử phạt mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[2.2] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng qui định tại điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, biết ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi nhận thức được hành vi sai phạm của mình đã trực tiếp đi chuộc lại tài sản và kịp thời khắc phục hậu quả trả lại tài sản cho người bị hại; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bị cáo cũng đã tự thú hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm i, s khoản 1,2 điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó

cần cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[2.3.] Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2.4.] *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét.

[2.5.] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha màu trắng, đen, bạc, số khung RLHJA3906HY758461, số máy JA39E0738622, biển kiểm soát 37P1-565.40. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã xử lý vật chứng trả lại tài sản chủ sở hữu và người quản lý tài sản hợp pháp tài sản đó là đúng qui định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) chiếc kim dài 15 cm, bằng sắt, cán bọc nhựa màu đỏ và 01 (một) chiếc búa đinh, kích thước dài 33 cm đầu búa bằng sắt, một phần đầu hình vuông, kích thước (6 x 2,5 x 2,5 cm), một phần đầu búa hình dẹt chữ V, kích thước (4,5 x 2,5 cm), cán búa hình trụ tròn dài 30,5 cm, đường kính 2,1 cm là tài sản hợp pháp của người bị hại nên cần trả lại cho người bị hại.

[2.6.] Về mức hình phạt đối với bị cáo: Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, đánh giá về nhân thân, lý lịch và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo có lý lịch, nơi cư trú rõ ràng và ổn định, ngoài ra theo xác nhận của địa phương bị cáo có hoàn cảnh vô cùng khó khăn, vợ chồng đã ly hôn, một mình bị cáo nuôi con nhỏ sinh năm 2016. **Do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo tính nhân văn của pháp luật hình sự và để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cố gắng cải tạo tốt để trở thành công dân có ích cho xã hội. Từ những nhận xét, đánh giá trên đây Hội đồng xét xử sơ thẩm chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành về việc áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự.**

[3.] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[4.] *Về quyền kháng cáo bản án sơ thẩm:* Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1,2 Điều 51, khoản 1,2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 12 (mười hai) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng

tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 3 điều 92 luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Trả lại cho người bị hại 01 (một) chiếc kim dài 15 cm, bằng sắt, cán bọc nhựa màu đỏ và 01 (một) chiếc búa đinh, kích thước dài 33 cm đầu búa bằng sắt, một phần đầu hình vuông, kích thước (6 x 2,5 x 2,5 cm), một phần đầu búa hình dẹt chữ V, kích thước (4,5 x 2,5 cm), cán búa hình trụ tròn dài 30,5 cm, đường kính 2,1 cm. Chi tiết vật chứng thi hành án theo biên bản giao nhận vật chứng và phiếu nhập kho đề cùng ngày 28/02/2023 giữa cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

4. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ ./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân h. Yên Thành;
- Công an huyện Yên Thành;
- Chi cục THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo; bị hại và đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Văn Phú